

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Nghĩa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kim Nhung

Ông Nguyễn Đình Hoàng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Quang Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trương Minh H** (tên gọi khác là HĐ), sinh năm 1981 tại tỉnh Long An; Hộ khẩu thường trú: Khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bình Dương; Chỗ ở: Khu phố X1, phường Y1, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Trương Văn Th; Mẹ: Lê Thị H; Bị cáo có vợ Phạm Thị Hồng H1 và 02 con, con lớn 20 tuổi, con nhỏ 13 tuổi; Tiền sự: Không

Tiền án (01): Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HSST ngày 12-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tháng 8 năm 2019.

Bị bắt: 06-02-2020 (có mặt tại phiên tòa).

**- Bị hại:**

1. Chị Đoàn Thị L, sinh năm 1994 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố X2, phường Y2, thị xã Z2, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Bà Trần Thị S, sinh năm 1960 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố X3, phường Y2, thị xã Z2, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Trương Thị Hồng Hạnh, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố X1, phường Y1, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Chị Trương Thị Hồng Ph, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố X3, phường Y3, thị xã Z2, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng nên vào tối ngày 05-02-2020 Trương Minh H 02 lần thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của người khác. Cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất*: Khoảng 20 giờ ngày 05-02-2020, H điều khiển xe máy hiệu Vision, biển kiểm soát 72E1 – 673.78 đi ngang qua phòng trọ của chị Đoàn Thị L tại Khu phố X2, phường Y2, thị xã Z2, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhìn thấy chiếc xe máy hiệu Yamaha NVX màu đen bạc, biển kiểm soát 68E1 – 248.55 không khóa cổ xe dựng ở trước phòng trọ, không có người trông coi. H điều khiển xe máy của mình đến một nhà dân đang khóa cửa ở gần đó cất giấu rồi cầm một cây “Đoản” đi bộ đến chỗ chiếc xe máy 68E1 – 248.55 đang dựng, do xe có hệ thống khóa mới và không bẻ khóa được nên H dắt chiếc xe máy trên đến một con hẻm cụt, ít người qua lại, cách vị trí lấy xe khoảng 200 mét cất giấu trong bụi cỏ rậm rồi quay lại lấy xe máy của mình đi chơi.

- *Lần thứ hai*: Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H đi ngang qua nhà bà Trần Thị S tại Khu phố X3, phường Y2, thị xã Z2, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhìn thấy trước cửa nhà dựng chiếc xe máy hiệu Suzuki Viva màu xanh, biển kiểm soát 72H9 - 4800 nên đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe trên. H giấu xe máy của mình và đi bộ đến chỗ chiếc xe 72H9 – 4800 rồi dắt ra ngoài đường cất giấu tại điểm cách nhà bà Sáu khoảng 20 mét. Sau đó, H điều khiển xe máy của mình đến cất giấu tại nhà em gái ruột là Trương Thị Hồng Ph thuộc khu phố Khu phố X3, phường Y3, thị xã Z2, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đến khoảng 05 giờ ngày 06-02-2020, H ra ngoài đường thuê người đàn ông chạy xe ôm (không rõ họ tên, địa chỉ) chở đến Khu phố X3, phường Y2, để lấy chiếc xe Yamaha NVX, biển kiểm soát 68E1 – 248.55. Tại đây, H thấy cốp xe bị hở, bên trong có 02 nhẫn bằng vàng 18K được xâu trong 02 sợi dây chuyền vàng 18K và 01 giấy chứng nhận đăng ký của chiếc xe máy trên nên H đã lấy tất cả bỏ vào túi quần rồi ngồi lên xe để người chạy xe ôm đẩy người và xe về nhà Ph cất giấu. Sau đó, H tiếp tục thuê người chạy xe ôm chở đến chỗ giấu chiếc xe 72H9 – 4800 tại khu phố X3, phường Y2 và trả cho người chạy xe ôm số tiền 150.000 đồng. Tại đây H tháo biển kiểm soát 72H9 – 4800 ném vào bụi cỏ ven đường và

dắt xe đi, khi đi qua một tiệm sửa xe H đã nhặt một biển kiểm soát 85B5 – 153.61 và lấy đồ nghề sửa xe ở trong tiệm gắn biển kiểm soát này vào chiếc xe trên đồng thời dùng tuốc nơ vít mở khóa xe rồi chạy về nhà Ph cất giấu. Sau đó, qua truy xét H đã bị cơ quan Công an bắt giữ.

*\* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐ.ĐGTS ngày 11-02-2020 của Hội đồng định giá đã xác định: “01 chiếc xe máy hiệu Yamaha NVX, màu đen bạc, biển kiểm soát 68E1 – 248.55 có trị giá 28.000.000 đồng; 01 chiếc xe máy hiệu Suzuki Viva, màu xanh, biển kiểm soát 72H9 - 4800 có trị giá 2.200.000 đồng; 02 sợi dây chuyền vàng 18K và 02 nhẫn vàng 18K có tổng trọng lượng 2,5 chỉ, trị giá 8.240.000đồng.*

*\* Bản Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 27-4-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố Trương Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.*

*\* Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:*

Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm g, h Khoản 1 Điều 52; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ L, thanh lớn có chiều dài 13cm, thanh ngắn có chiều dài 4cm; 01 thanh kim loại, một đầu tròn, 01 đầu dẹp được mài nhọn, dài khoảng 7,4cm và 01 biển số xe 86B5 – 153.61.

*\* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận mà chỉ đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Xét lời khai nhận của bị cáo H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của các bị hại về số tài sản bị chiếm đoạt.

Từ đó đủ cơ sở xác định: Vào tối ngày 05-02-2020, bị cáo H đã hai lần có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của khác trên địa bàn thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Cụ thể, bị cáo lấy trộm của chị Đoàn Thị L 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha NVX, biển kiểm soát 68E1 – 248.55, 02 sợi dây chuyền vàng 18K, 02 nhẫn vàng 18K và lấy trộm của bà Trần Thị S 01 chiếc xe máy hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 72H9 – 4800. Tổng trị giá tài sản bị cáo đã chiếm đoạt được là 38.440.000 đồng.

Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của Trương Minh H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác, vào năm 2018 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật tương xứng với mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra để nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo phạm tội 02 lần và thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng các điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại đồng thời bị cáo cũng đã bồi thường lại trị giá tài sản bị mất cho chị L nên được áp dụng điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Trách nhiệm dân sự:* Các bị hại không yêu cầu nên không giải quyết.

[7] *Xử lý vật chứng:* Đối với số tài sản bị chiếm đoạt và chiếc xe máy hiệu Vision, biển kiểm soát 72E1 – 673.78 đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định của pháp luật nên đã giải quyết xong.

Đối với 01 thanh kim loại hình chữ L, thanh lớn có chiều dài 13cm, thanh ngắn dài 4cm; 01 thanh kim loại màu trắng, một đầu tròn, 01 đầu dẹp được mài nhọn dài khoảng 7,4cm và 01 biển số xe 86B5 – 153.61 là những vật liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với Trương Thị Hồng Ph không biết nguồn gốc 02 chiếc xe máy bị cáo H gửi là tài sản do trộm cắp mà có và một người đàn ông chạy xe ôm hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Do đó không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Trương Minh H (HĐ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm g, h Khoản 1 Điều 52; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Trương Minh H (HĐ) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 06-02-2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu trắng hình chữ L, thanh lớn có chiều dài 13cm, thanh ngắn có chiều dài 4cm; 01 thanh kim loại màu trắng, một đầu tròn, 01 đầu dẹp được mài nhọn, dài khoảng 7,4cm và 01 biển số xe 86B5 – 153.61.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 72/BB-CCTHADS ngày 04-5-2020.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Trương Minh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16-6-2020), bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục Ph thẩm (đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV06)
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Minh Nghĩa**